

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 27/2020/TLST-KDTM ngày 03/8/2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2021, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng QĐ.

Trụ sở chính: đường L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện ủy quyền: ông Huỳnh Lê Thanh H, chức vụ: Chuyên viên thu hồi nợ.

- *Bị đơn:* Công ty TH.

Địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện V, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện ủy quyền: Ông Trần Văn Đ, sinh năm: 1979. Địa chỉ: đường B, quận C, tp. Đà Nẵng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Văn T và bà Đào Thị Ngọc T.

Địa chỉ: đường P, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện ủy quyền: ông Nguyễn Lê V, sinh năm: 1976. Địa chỉ: đường Đ, phường H, quận K, thành phố Đà Nẵng

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về yêu cầu khởi kiện

Công ty TH phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng QĐ số tiền nợ tạm tính đến ngày 28/02/2021 theo dư nợ của Công ty TH tại Ngân hàng là 8.679.425.095 đồng trong đó nợ gốc là 6.663.314.701 đồng, nợ lãi trong hạn: 1.177.467.693 đồng, nợ lãi quá hạn: 838.642.701 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 7032.17.301.3382587.TD ngày 14/11/2017 và các Khế ước nhận nợ.

Kể từ ngày ngày 01/3/2021, Công ty TH còn phải chịu thêm khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết cho đến khi thi hành xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Xử lý tài sản thế chấp để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ:

- Trường hợp Công ty TH không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng QĐ, thì Ngân hàng QĐ được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý phát mãi tài sản thế chấp là các máy móc, thiết bị thuộc sở hữu của Công ty TH để đảm bảo cho khoản vay (theo Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị hình thành trong tương lai số 27082.17.301.3382587.BĐ ngày 21/11/2017 giữa Ngân hàng QĐ và Công ty TH) như sau:

+ 01 máy cường lực kính phẳng. Xuất xứ: Trung Quốc. Ký hiệu: PG5026, Hãng chế tạo: SOUTHTECH.

+ 01 máy cắt kính tự động và bàn load 8 điểm. Xuất xứ: Trung Quốc. Ký hiệu: CNC5028, Hãng chế tạo: JINGLING.

+ 01 máy mài kính song cạnh PLC. Xuất xứ: Trung Quốc. Ký hiệu: DSM2042, Hãng chế tạo: DEWAY.

+ 01 máy mài kính vát kỹ thuật số. Xuất xứ: Trung Quốc. Ký hiệu: DXM251. Hãng chế tạo: DEWAY (DXM261).

+ 01 máy mài kính dị hình công nghiệp. Xuất xứ: Trung Quốc. Ký hiệu: DYM1, Hãng chế tạo: DEWAY.

+ 01 máy khoan kính 2 chiều công nghiệp. Xuất xứ: Trung Quốc. Ký hiệu: DZJ13A, Hãng chế tạo: DEWAY.

+ 01 máy rửa kính và sấy khô công nghiệp. Xuất xứ: Trung Quốc. Ký hiệu: DQX25, Hãng chế tạo: DEWAY.

Trường hợp các máy móc, thiết bị thế chấp thuộc sở hữu của Công ty TH không đủ để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng QĐ thì người có quyền, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T và bà Đào Thị Ngọc T thống nhất sử dụng Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 94, tờ bản đồ số 49, địa chỉ: Tổ 10, phường P, quận L, tp. Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 387376 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 26/10/2017 đứng tên ông Trần Văn T và bà Đào Thị Ngọc T để thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đối với Ngân hàng QĐ (theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 27033.17.301.3382587.BĐ ngày 14/11/2017 giữa Ngân hàng QĐ và ông Trần Văn T và bà Đào Thị Ngọc T).

- Trường hợp Công ty TH thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng QĐ thì Ngân hàng QĐ phải trả lại cho Công ty TH các hóa đơn, chứng từ mua bán máy móc, thiết bị thuộc sở hữu của Công ty TH và trả lại cho ông Trần Văn T và bà Đào Thị Ngọc T Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 387376 do Sở Tài nguyên và Môi trường tp. Đà Nẵng cấp ngày 26/10/2017 đứng tên ông Trần Văn T và bà Đào Thị Ngọc T.

2.2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 58.339.712 đồng, Công ty TH chịu theo quy định pháp luật. Hoàn trả cho Ngân hàng QĐ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.864.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000226 ngày 28/5/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hòa Vang.

2.3. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng, Công ty TH phải chịu theo quy định pháp luật. Công ty TH có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng QĐ số tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: 3.000.000 đồng mà Ngân hàng đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hưng